

# TU' TU'Ỏ'NG

VIỆN ĐẠI HỌC VĂN HẠNH

THÍCH MINH CHÂU Viện Đại học Văn hạnh một trung tâm giáo dục ở Saigon.

Làm thế nào chúng ta có thể phụng sự cho sự hòa điệu giữa những nền văn hóa Đông phương và Tây phương

NGÔ TRỌNG ANH Thời gian qua Kant, Hegel và Husserl

LÊ TÔN NGHIÊM Cách mạng Siêu hình học từ Kant đến Heidegger

TUỆ SỸ Luận lý học trên chiều Tuyệt đối

LÊ XUÂN KHOA Nghi về thái độ giáo huấn và lời dạy của đức Phật

KIM ĐỊNH Nữ Oa với bốn chân Rùa

NALINAKSHA DUTT Nhận xét tổng quát về sự liên hệ giữa Tiểu thừa và Đại thừa

LÝ THẾ KIỆT Tư tưởng Bát nhã

EDWARD CONZE Śāriputra và truyền thống Tiểu Thừa

LAMA A. GOVINDA Bốn Thánh đế : Khởi điểm và khung khổ luận lý của Phật giáo

---

4 & 5

[ 1968 ]

# BÀN THÊM VỀ VẤN ĐỀ VỀ NGUỒN

Hay là cảm nghĩ nhân dịp đọc về *Thề tính của Chân lý* của Heidegger do Phạm Công Thiện dịch và giới thiệu.

Trong một bài đã đăng trong tạp chí này (*Tư Tưởng*, số 2, 1968) tôi có đề cập đến vấn đề «Về nguồn», và quan niệm rằng trí thức thế hệ hiện tại của Việt Nam phải đi tìm lại những giá trị cổ truyền của Văn hóa Việt Nam và Á Đông có tính cách vĩnh cửu và tinh tú, minh giải lại theo tinh thần khoa học hiện tại để đi đến một sự tổng hợp văn hóa Đông phương và Tây phương, và đưa Việt Nam đến một giai đoạn tiến bộ mới. Nhưng tôi vẫn ý thức rằng quan điểm đó chưa hoàn hảo : nó vẫn thiếu một cái gì. Tôi cảm thấy như vậy, và biết rằng «cái gì» đó nó không xa và chỉ cần một bước nữa là ta nắm được nó. Bước đó là một bước rất khó, vì nó là bước chót trước khi ta tới đích và đích đó là tổng hợp tư tưởng Khổng học, Phật học và Tây phương.

Không lâu trước đó, Thượng Tọa Thích Minh Châu đã chỉ cho tôi hướng suy tư nhân dịp khai giảng niên học 1967-68 tại Viện Đại Học Vạn Hạnh. Trong bài diễn





văn khai giảng Thượng Tọa Viện Trưởng đã đề cập đến tinh thần Đại học và nhấn mạnh rằng căn bản của tinh thần đó là sự cố gắng thực hiện Chân lý, Tự Do và Nhân Tính. Con người mà Đại Học Vạn Hạnh muốn đào tạo là con người thể hiện được Chân Lý, Tự Do và Nhân Tính. Định nghĩa con người như vậy hết sức đúng và hết sức quan trọng vì định nghĩa đó đưa ta đến một mức vượt lên trên chính trị, tôn giáo, biên giới và chủng tộc, đề đi đến một quan niệm CON NGƯỜI xuất thế, không bị gì ràng buộc nữa, đã được giải thoát, theo nghĩa đúng của tư tưởng Phật học. Con người đó đã tìm được chân lý, đã đạt được tự do, và đủ điều kiện để hòa mình với nhân loại.

Nhưng đặt vấn đề như vậy nêu ra hai câu hỏi : 1) làm sao giải thích ý niệm «Về Nguồn», mà ta có thể hiểu rằng chỉ trở lại những giá trị cổ truyền của Việt Nam và Á Đông? và 2) làm sao dung hòa tư tưởng Khổng học với tư tưởng Phật học? Phạm Công Thiện (Thích Nguyên Tánh) đã giúp tôi giải đáp hai câu hỏi này qua bản dịch *Vom Wesen der Wahrheit* của Martin Heidegger và nhất là qua lời giới thiệu tác phẩm Heidegger của ông (1). Trong chương giới thiệu, Phạm Công Thiện viết:

“Trận chiến tranh Việt Nam hiện nay là sự tự thành của cơ khí Tây phương; tư tưởng Việt Nam nay mai phải vượt qua Siêu thể học Tây phương (*Ueberwindung der Metaphysik*), vượt qua luận lý học toán học

(1) Martin Heidegger: *Về Thể Tính của Chân Lý*. Dịch giả: Phạm Công Thiện, Sài gòn, Nhà Xuất bản Hoàng Đông Phương 1968





(logistique) của ý thức hệ Anh Mỹ và vượt qua luôn cả duy vật biện chứng của Nga Tàu. Chữ «Việt» trong chữ «Việt Nam» có nghĩa là «vượt qua». Tư tưởng Việt Nam nay mai phải hướng về tính cách vượt qua ấy, gọn là hướng về «Việt Tính» (l'essence du Viet Nam)

Vượt qua về đâu?

Đi về nguồn, đi về quê hương (Heimkunft).

Đi về quê hương là đi về tính thể của quê hương (das Heimatliche). (2)

Nhưng quan niệm quê hương có thể hiểu theo nghĩa thông thường, mà chính tôi đã nói đến trong bài tôi đã đề cập ở trên, là trở về những giá trị cổ truyền của Việt Nam và Á Đông. Nghĩa đó chỉ là một nghĩa hẹp, không cho ta «xuất thế» không giải thoát cho ta được, không đem lại tự do cho ta được. Muốn được giải thoát, muốn xuất thế, muốn tự do thật sự, ta phải quan niệm «về nguồn» là trở về CON NGƯỜI. Như Phạm Công Thiện viết ở một đoạn khác:

«Con người suy tư hiện nay, đặc biệt nhất là con người suy tư ở đất Việt này, phải đi tìm lại một quê hương cội rễ, yên nguyên (Urheimat), quê hương chung của tất cả con người trên mặt đất này, chứ không phải chỉ tình cảm lái nhái theo điệu «đất mẹ thương đau», «dòng giống Lạc Hồng», «giữa lòng đau thương dân tộc», «nòi giống da vàng» vân vân và vân vân (3)

Và chính Phạm Công Thiện cũng tìm thấy đường hướng đi đó nhờ Heidegger. Như tác giả viết: «Người dịch và giới thiệu Heidegger... khi hẳn đọc Heidegger và dịch Heidegger

(2) ibid, trang VIII

(3) ibid— tr. VII





thì không phải chỉ làm một công việc có tính cách trí thức thông thường ; hẳn đọc và dịch Heidegger đề bới lại một gốc rễ nào đó trong nỗi quê hương của chung toàn thể nhân loại” (4)

Nhưng nhân loại gồm toàn thể CON NGƯỜI, và ta phải biết có gì chung cho mọi con người. Cái chung cho mọi con người đó, như Thượng Tọa Thích Minh Châu nhấn mạnh, là «nhân tính», hay, đi sâu hơn nữa, «nguyên tính» của con người. Nguyên tính của con người là Tự Do, và vì tìm được Chân Lý là giải thoát, nên ta có thể nói rằng tìm được Chân Lý là Tự Do. Giữa Chân Lý, Tự Do và Nhân Tính có một sự liên hệ mật thiết. Như vậy đạt được Tự Do là đạt được Nhân Tính, là tìm được Nhân Loại, là đồng hòa với nhân loại, là tìm được Chân Lý.

Nhưng “Thề tính” của Chân Lý đã tự khai mở như là Tự Do. Đó là «xuất tính», xuất thế, khai thề của hiện thề, như Heidegger nói (5). Ý niệm xuất tính này là giây móc nối giữa tư tưởng Tây phương, tư tưởng Phật học và tư tưởng Nho học. Trong sách *Trung Dung* có nói : “Thiện mệnh chi vị tính, xuất tính chi vị đạo, tu đạo chi vị giáo”. Ý niệm này ta nên so sánh với ý niệm «hướng về việc xuất tính». Như Heidegger nói «Chính trong tư tưởng của thề tính, sự giải phóng con người hướng về việc xuất tính» (6). Nhưng tu đạo thế nào, tìm đạo ở đâu? Cũng như *Trung Dung* nói: «Đạo bất viễn nhân». Đạo ở ngay ta. Đạo là tính đã xuất, và xuất được là nhờ giáo. Như vậy, giáo đóng một vai trò căn bản trong việc đi tìm nhân

---

(4) *ibid*— tr. VI

(5) *ibid*- tr. 62

(6) *ibid*- tr. 91





tính, nghĩa là trở về nguồn, trở về CON NGƯỜI, trở về NHÂN LOẠI, nghĩa là tìm được Chân Lý, nghĩa là Tự Do, nghĩa là giải thoát. Heidegger, Phạm Công Thiện, Thượng Tọa Thích Minh Châu, đã mở cho ta một con đường đi đến một sự tổng hợp tư tưởng Đông và Tây, Phật học và Nho học. Con đường này chắc đầy những chuyện hay, chuyện lạ, đầy lý thú, đầy cơ hội sáng tác. Đây là con đường của Đại Học Vạn Hạnh.-

Vạn Hạnh  
Tháng 10, 1968  
Tôn Thất Thiện

